TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **223**/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 394/2026/TLST- HNGĐ Ngày 11 tháng 6 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Mỹ H, sinh năm: 1986, địa chỉ: khu vực B, phường V, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1985; Địa chỉ: khu vực B, phường V, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Mỹ H, sinh năm 1986 với ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Mỹ H, sinh năm: 1986 và ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1985 đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Tấn L1, sinh ngày 16/12/2011 và Nguyễn Tấn L2, sinh ngày 31/12/2018. Sau khi ly hôn ông bà thống nhất giao 02 con chung là Nguyễn Tấn L1, sinh ngày 16/12/2011 và Nguyễn Tấn L2, sinh ngày 31/12/2018 cho ông Nguyễn Văn P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, bà Phạm Mỹ H không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phạm Mỹ H được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Mỹ H và ông Nguyễn Văn P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phạm Mỹ H và ông Nguyễn Văn P khai không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Mỹ H đồng ý nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0011664 ngày 09/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Phạm Mỹ H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cần Thơ;
- Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước, Tp Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kiều Oanh